| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN BÌNH THẠNH**<br>THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 251/2020/QĐST-HNGĐ | *Bình Thạnh, ngày 09 tháng 03 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 0182/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông **Nguyễn Hoàng H,** sinh năm 1985

Địa chỉ: Vũ Tùng, phường 01, quận Bình Thạnh, TP.HCM

Và bà **Nguyễn Thị Kim Y**, sinh năm 1987

Thường trú: Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 28, quận Bình Thạnh, TP.HCM.

Tạm trú: Vũ Tùng, phường 01, quận Bình Thạnh, TP.HCM.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các biên bản tại Tòa án, các đương sự đã thỏa thuận được những nội dung sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hoàng H và bà Nguyễn Thị Kim Y thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: có 02 con chung là Nguyễn Hoàng T sinh ngày 10/10/2006 và Nguyễn Hoàng Anh T sinh ngày 20/01/2014.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 do bà Y, ông H đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0017651 ngày 12/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quân Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Xét việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hoàng H và bà Nguyễn Thị Kim Y thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 16 ngày 03/10/2006 do Ủy ban phường 28, quận Bình Thạnh, TP.HCM cấp cho ông Nguyễn Hoàng H và bà Nguyễn Thị Kim Y hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này.

- Về con chung: có 02 con chung là Nguyễn Hoàng T sinh ngày 10/10/2006 và Nguyễn Hoàng Anh T sinh ngày 20/01/2014. Hai bên thỏa thuận giao trẻ Nguyễn Hoàng Thái cho ông Hoàng H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giao trẻ Nguyễn hoàng Anh Thư cho bà Kim Y trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận.

- Về tài sản chung và nợ chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 do bà Y, ông H đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0017651 ngày 12/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quân Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Vũ Nam**